

Stt	MSSV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	ĐIỂM TBC TÍCH LŨY TOÀN KHÓA	ĐIỂM RL Toàn khóa	XẾP LOẠI	Số TK BIDV	Hiện trạng	Danh hiệu	KHOA
1	1610111064	Phan Thị Ánh Tuyết	16/03/1997	C16A2A	3.68	89.14	Giỏi	31310001101456	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Tài chính - Ngân hàng
2	1610153014	Phạm Văn Lợi	25/03/1998	C16A5C	3.31	86.26	Giỏi	Đã cung cấp số TK	#N/A	Giỏi toàn khóa	Khoa Thuế - Hải quan
3	1610215068	Trần Thúy Vy	08/01/1998	C16B1E	3.40	85.32	Giỏi	31310001100754	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Kế toán - Kiểm toán
4	1610215069	Hàng Thị Như Ý	06/12/1995	C16B1E	3.32	82.62	Giỏi	31310001104677	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Kế toán - Kiểm toán
5	1610331026	Huỳnh Thị Ánh Hồng	14/01/1996	C16C3A	3.37	85.23	Giỏi	31310001104446	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Quản trị kinh doanh
6	1610341063	Lưu Hoàng Bảo Vy	16/10/1997	C16C4A	3.60	89.55	Giỏi	31310001103780	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Marketing
7	1610371004	Nguyễn Thị Cẩm Chi	28/01/1998	C16C7A	3.21	86.98	Giỏi	31310001103063	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Quản trị kinh doanh
8	1610411020	Trần Thị Hồng Thúy	10/06/1997	C16D1	3.39	90.05	Giỏi	31310001100985	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Công nghệ thông tin
9	1610521035	Đinh Thị Ngọc	29/12/1998	C16E2A	3.40	86.09	Giỏi	31310001104987	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Thương mại
10	1610525023	Nguyễn Đức Khánh	14/03/1991	C16E2E	3.20	83.23	Giỏi	31310001122208	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Thương mại
11	1610526029	Bùi Thị Kim Loan	15/08/1998	C16E2F	3.41	82.00	Giỏi	31310001105412	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Thương mại
12	1610521213	Bùi Thị Kim Hiền	21/02/1997	C16E2N	3.30	81.47	Giỏi	31310001105421	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Thương mại
13	1610531015	Lý Thái Hưng	21/06/1997	C16E3	3.23	83.88	Giỏi	31310001103717	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Thương mại
14	1630201032	Nguyễn Thị Phương	16/10/1997	C16Q2B1	3.26	85.20	Giỏi	31310001102413	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Kế toán - Kiểm toán
15	1630201041	Nguyễn Hoàng Anh Thi	18/06/1998	C16Q2B1	3.23	83.85	Giỏi	31310001121986	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Kế toán - Kiểm toán
16	1630202043	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	06/09/1998	C16Q2B2	3.50	85.67	Giỏi	31310001102556	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Kế toán - Kiểm toán
17	1630203022	Đoàn Lê Lam Như	22/11/1998	C16Q2B3	3.31	85.27	Giỏi	31310001104871	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Kế toán - Kiểm toán
18	1630203046	Nguyễn Thị Mai Trinh	19/04/1998	C16Q2B3	3.23	84.88	Giỏi	31310001102662	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Kế toán - Kiểm toán
19	1630304027	Lê Phương Thảo	12/02/1998	C16Q2C4	3.46	90.52	Giỏi	31310001104215	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Quản trị kinh doanh
20	1630503047	Đoàn Trúc Thùy	23/06/1995	C16Q2E3	3.28	85.89	Giỏi	31310001104826	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Thương mại
21	1630504015	Nguyễn Quốc Huy	28/10/1998	C16Q2E4	3.52	84.53	Giỏi	31310001103188	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Thương mại
22	1610411020	Trần Thị Hồng Thúy	10/06/1997	C16D1	3.39	90.05	Giỏi	31310001100985	Active	Rèn luyện XSTK	Khoa Công nghệ thông tin
23	1610528028	Lê Thị Thanh Loan	24/09/1997	C16E2H	2.96	90.39	Khá	31310001124383	Active	Rèn luyện XSTK	Khoa Thương mại
24	1630304027	Lê Phương Thảo	12/02/1998	C16Q2C4	3.46	90.52	Giỏi	31310001104215	Active	Rèn luyện XSTK	Khoa Quản trị kinh doanh
25	1521000194	Nguyễn Thị Thúy Hằng	29/05/1997	15DQT1	3.28	80.50	Giỏi	31310000968038	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Quản trị kinh doanh
26	1521000697	Trần Thị Mai Khanh	15/05/1997	15DQT1	3.64	85.00	Giỏi	31310000963538	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Quản trị kinh doanh
27	1521000267	Trương Lê Mỹ Linh	12/07/1997	15DQT2	3.33	81.63	Giỏi	#N/A	#N/A	Giỏi toàn khóa	Khoa Quản trị kinh doanh
28	1421000008	Lục Mỹ Ân	18/08/1996	15DQT3	3.25	80.75	Giỏi	31310000978301	Closed	Giỏi toàn khóa	Khoa Quản trị kinh doanh
29	1521000361	Võ Thị Trúc Phương	23/12/1997	15DQT3	3.52	88.50	Giỏi	31310000961611	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Quản trị kinh doanh
30	1521000434	Trịnh Thị Thùy	10/12/1997	15DQT3	3.46	91.38	Giỏi	31310000962650	Closed	Giỏi toàn khóa	Khoa Quản trị kinh doanh
31	1521000462	Trần Thị Đoan Trang	03/07/1997	15DQT3	3.22	84.00	Giỏi	31310000963714	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Quản trị kinh doanh
32	1521000124	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	02/04/1997	15DBH1	3.23	86.63	Giỏi	31310000968959	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Quản trị kinh doanh
33	1521000288	Hoàng Văn Mạnh	04/02/1996	15DBH2	3.32	80.25	Giỏi	31310000980476	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Quản trị kinh doanh
34	1521000381	Phan Ngọc Sơn	09/12/1997	15DBH2	3.45	84.63	Giỏi	31310000965543	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Quản trị kinh doanh
35	1521000120	Nguyễn Thị Ngọc Anh	16/09/1997	15DDA	3.23	83.00	Giỏi	31310000968986	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Quản trị kinh doanh
36	1521000547	Nguyễn Thị Ngọc Hải	15/05/1997	15DLH	3.21	80.75	Giỏi	31310000981141	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Du lịch

37	1521000591	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	29/07/1997	15DLH	3.24	84.75	Giỏi	31310000970194	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Du lịch
38	1521000645	Hà Thị Mỹ An	13/08/1996	15DKS1	3.32	81.75	Giỏi	31310000981743	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Du lịch
39	1521000693	Nguyễn Thị Mỹ Huyền	09/12/1997	15DKS1	3.34	85.00	Giỏi	31310000969129	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Du lịch
40	1521000694	Huỳnh Tấn Khang	30/11/1997	15DKS1	3.51	85.75	Giỏi	31310000973023	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Du lịch
41	1521000769	Bùi Thị Kim Thê	16/04/1997	15DKS1	3.28	82.63	Giỏi	31310000976466	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Du lịch
42	1521000774	Lê Thị Minh Thư	18/02/1997	15DKS1	3.46	81.00	Giỏi	31310000979012	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Du lịch
43	1521000653	Phạm Trần Minh Anh	19/02/1997	15DKS2	3.41	87.63	Giỏi	31310000965774	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Du lịch
44	1521000729	Lý Thị Kim Ngân	06/02/1997	15DKS2	3.27	82.25	Giỏi	31310000977964	Closed	Giỏi toàn khóa	Khoa Du lịch
45	1521002151	Nguyễn Thị Kim Thoại	29/08/1996	15DKS2	3.48	80.63	Giỏi	31310000969457	Closed	Giỏi toàn khóa	Khoa Du lịch
46	1521000706	Nguyễn Thị Ngọc Li	20/08/1997	15DKS3	3.30	80.25	Giỏi	31310000968834	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Du lịch
47	1421004307	Nguyễn Hoàng Thanh Thủy	05/10/1996	15DKS3	3.54	80.50	Giỏi	31310000972181	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Du lịch
48	1521000866	Tăng Thị Kim Ngân	14/07/1997	15DQN1	3.58	83.63	Giỏi	31310000964911	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Du lịch
49	1521001305	Lê Thị Phương Uyên	10/08/1997	15DMA5	3.43	82.13	Giỏi	31310000978860	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Marketing
50	1521001080	Trần Thị Linh	11/08/1996	15DQH	3.47	84.38	Giỏi	31310000963547	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Marketing
51	1521001168	Đỗ Hồng Phụng	27/09/1997	15DQH	3.42	85.50	Giỏi	31310000974983	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Marketing
52	1521001421	Nguyễn Khánh Vy	28/08/1997	15DKB2	3.20	80.13	Giỏi	31310000971911	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Thẩm định giá - Kinh
53	1521001432	Nguyễn Thị Trương Anh	18/07/1997	15DKQ2	3.50	83.75	Giỏi	31310000967752	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Thương mại
54	1521001736	Phạm Khương Tú Uyên	08/07/1997	15DKQ2	3.43	84.88	Giỏi	31310000966661	Closed	Giỏi toàn khóa	Khoa Thương mại
55	1521001532	Phạm Duy Khánh	29/05/1997	15DTM2	3.39	82.75	Giỏi	31310000966722	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Thương mại
56	1521001709	Lê Thị Thanh Tịnh	06/12/1997	15DTM2	3.26	81.75	Giỏi	31310000978781	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Thương mại
57	1521001482	Lê Trần Mỹ Duyên	26/10/1997	15DTM3	3.25	80.63	Giỏi	31310000978532	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Thương mại
58	1521001567	Trịnh Thị Đông Mai	05/03/1997	15DTM3	3.56	85.00	Giỏi	31310000962687	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Thương mại
59	1521001841	Trần Thị Mỹ Duyên	14/11/1997	15DTC1	3.39	85.25	Giỏi	31310000963468	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Tài chính - Ngân hàng
60	1521001866	Đỗ Thị Kim Hằng	05/01/1996	15DTC1	3.64	85.25	Giỏi	31310000974840	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Tài chính - Ngân hàng
61	1521002035	Nguyễn Thanh Nhân	23/07/1997	15DTC1	3.40	84.38	Giỏi	31310000970574	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Tài chính - Ngân hàng
62	1521002137	Trần Thị Kim Thảo	14/02/1997	15DTC1	3.22	87.13	Giỏi	31310000980713	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Tài chính - Ngân hàng
63	1521002217	Đỗ Đặng Văn Trí	11/01/1997	15DTC1	3.37	91.13	Giỏi	31310000975029	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Tài chính - Ngân hàng
64	1521001786	Nguyễn Thị Ngọc Bích	07/03/1997	15DTC2	3.30	80.63	Giỏi	31310000968940	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Tài chính - Ngân hàng
65	1521001861	Trần Ngọc Mai Hân	17/08/1997	15DTC2	3.22	80.38	Giỏi	31310000980795	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Tài chính - Ngân hàng
66	1521001975	Nguyễn Thị Ly	02/02/1996	15DTC2	3.23	82.13	Giỏi	31310000969332	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Tài chính - Ngân hàng
67	1521002024	Nguyễn Thị Phương Ngọc	01/10/1997	15DTC2	3.39	90.75	Giỏi	31310000968579	Closed	Giỏi toàn khóa	Khoa Tài chính - Ngân hàng
68	1521002036	Nguyễn Thị Mỹ Nhân	27/12/1997	15DTC2	3.70	80.00	Giỏi	31310000969077	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Tài chính - Ngân hàng
69	1521002076	Nguyễn Ngọc Bảo Phụng	30/09/1996	15DTC2	3.39	83.63	Giỏi	31310000981336	Closed	Giỏi toàn khóa	Khoa Tài chính - Ngân hàng
70	1521002184	Hồ Anh Tiến	14/01/1997	15DTC2	3.33	81.75	Giỏi	31310000974008	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Tài chính - Ngân hàng
71	1521002197	Huỳnh Thị Mai Trâm	07/12/1997	15DTC2	3.38	80.13	Giỏi	31310000972923	Closed	Giỏi toàn khóa	Khoa Tài chính - Ngân hàng
72	1521002301	Phạm Thị Phi Yến	19/01/1997	15DTC2	3.30	84.13	Giỏi	31310000965969	Closed	Giỏi toàn khóa	Khoa Tài chính - Ngân hàng
73	1521002117	Nguyễn Văn Thắng	20/04/1997	15DNH1	3.28	81.00	Giỏi	31310000966953	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Tài chính - Ngân hàng
74	1521002287	Lê Hoàng Vy	27/12/1997	15DNH1	3.47	84.38	Giỏi	31310000979863	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Tài chính - Ngân hàng
75	1521001972	Ngô Thị Lưu	27/10/1997	15DTD	3.32	85.50	Giỏi	31310000977405	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Thẩm định giá - Kinh
76	1521001799	Phan Minh Chiến	21/04/1997	15DQF	3.30	92.88	Giỏi	31310000980917	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Tài chính - Ngân hàng

77	1521002412	Nguyễn Thắm	Ngọc	21/02/1997	15DKT2	3.26	81.75	Giỏi	31310000970635	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Kế toán - Kiểm toán
78	1521002390	Đoàn Văn	Minh	17/01/1997	15DAC2	3.42	82.88	Giỏi	31310000974503	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Kế toán - Kiểm toán
79	1521002556	Nguyễn Hoàng Phú	Lợi	12/06/1997	15DTH	3.22	87.63	Giỏi	31310000972215	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Công nghệ thông tin
80	1521002599	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	27/09/1997	15DTH	3.31	80.75	Giỏi	31310000968384	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Công nghệ thông tin
81	1521000053	Huỳnh Ngọc Thu	Ngân	22/05/1997	15DTA1	3.28	90.63	Giỏi	31310000973111	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Ngoại ngữ
82	1521000038	Nguyễn Hoàn Khánh	Linh	20/12/1997	15DTA2	3.31	85.00	Giỏi	31310000976776	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Ngoại ngữ
83	1521000099	Tổng Minh	Trí	18/04/1996	15DTA2	3.23	91.38	Giỏi	31310000964610	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Ngoại ngữ
84	1521000662	Đặng Trí	Dũng	31/03/1997	CLC_15DMA1	3.28	82.88	Giỏi	31310000986605	Closed	Giỏi toàn khóa	Khoa Marketing
85	1521001084	Chung Kham	Lực	04/08/1997	CLC_15DMA1	3.41	81.75	Giỏi	31310000986687	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Marketing
86	1521002182	Võ Thị Hồng	Tiên	25/09/1997	CLC_15DTC	3.28	83.88	Giỏi	31310000988887	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Tài chính - Ngân hàng
87	1521002402	Nguyễn Nhan Trúc	Ngân	05/12/1997	CLC_15DKT	3.62	90.00	Xuất sắc	31310000986155	Active	Quất sắc toàn khỏ	Khoa Kế toán - Kiểm toán
88	1521001780	Trần Thị Hồng	Anh	02/01/1997	IP_15DKQ	3.52	80.63	Giỏi	#N/A	#N/A	Giỏi toàn khóa	Chương trình Quốc tế
89	1521001619	Dương Tấn	Phát	09/06/1997	IP_15DKQ	3.33	80.63	Giỏi	#N/A	#N/A	Giỏi toàn khóa	Chương trình Quốc tế
90	1521000614	Đặng Nguyễn Hoài	Thu	27/04/1997	IP_15DKQ	3.38	81.38	Giỏi	#N/A	#N/A	Giỏi toàn khóa	Chương trình Quốc tế
91	1521000452	Phạm Ngọc Mai	Trâm	16/11/1997	IP_15DKQ	3.24	80.75	Giỏi	#N/A	#N/A	Giỏi toàn khóa	Chương trình Quốc tế
92	1521000434	Trịnh Thị	Thủy	10/12/1997	15DQT3	3.46	91.38	Giỏi	31310000962650	Closed	Rèn luyện XSTK	Khoa Quản trị kinh doanh
93	1521000760	Nguyễn Thị	Sửu	20/04/1997	15DKS2	2.95	92.00	Khá	31310000968515	Active	Rèn luyện XSTK	Khoa Du lịch
94	1521001000	Đặng Thị Ái	Hân	17/05/1997	15DMC	2.79	90.25	Khá	31310000975737	Closed	Rèn luyện XSTK	Khoa Marketing
95	1521002217	Đỗ Đặng Văn	Trí	11/01/1997	15DTC1	3.37	91.13	Giỏi	31310000975029	Active	Rèn luyện XSTK	Khoa Tài chính - Ngân hàng
96	1521002024	Nguyễn Thị Phương	Ngọc	01/10/1997	15DTC2	3.39	90.75	Giỏi	31310000968579	Closed	Rèn luyện XSTK	Khoa Tài chính - Ngân hàng
97	1521001932	Nguyễn Tiến	Khôi	06/03/1997	15DTX	3.06	94.88	Khá	31310000967275	Active	Rèn luyện XSTK	Khoa Thuế - Hải quan
98	1521001799	Phan Minh	Chiến	21/04/1997	15DQF	3.30	92.88	Giỏi	31310000980917	Active	Rèn luyện XSTK	Khoa Tài chính - Ngân hàng
99	1521002212	Nguyễn Thị Thùy	Trang	04/06/1997	15DQF	3.07	93.50	Khá	31310000967895	Active	Rèn luyện XSTK	Khoa Tài chính - Ngân hàng
100	1521002358	Khuất Thị Minh	Hòa	20/05/1997	15DKT1	3.10	90.63	Khá	31310000972677	Active	Rèn luyện XSTK	Khoa Kế toán - Kiểm toán
101	1521000053	Huỳnh Ngọc Thu	Ngân	22/05/1997	15DTA1	3.28	90.63	Giỏi	31310000973111	Active	Rèn luyện XSTK	Khoa Ngoại ngữ
102	1521000099	Tổng Minh	Trí	18/04/1996	15DTA2	3.23	91.38	Giỏi	31310000964610	Active	Rèn luyện XSTK	Khoa Ngoại ngữ
103	1521002402	Nguyễn Nhan Trúc	Ngân	05/12/1997	CLC_15DKT	3.62	90.00	Xuất sắc	31310000986155	Active	Rèn luyện XSTK	Khoa Kế toán - Kiểm toán
104	1732000041	Trần Thị Thùy	Linh	10/08/1992	LTDH13KT1	3.24		Giỏi	31310001115776	Active	Giỏi toàn khóa	Khoa Kế toán - Kiểm toán

Sinh viên thiếu số TK nhận Học bổng HK đ

	MSSV	Họ	Tên	Lớp	Danh hiệu	Số tài khoản	Ngân hàng	Chi nhánh	Số ĐT liên hệ
1	1521002509	Thị Trần Mai	Vi	15DKT2	Học bổng HK đầu năm 2019				
2	1521002494	Nguyễn Ngọc Đoạ	Trinh	15DKT1	Học bổng HK đầu năm 2019				
3	1521002337	Huỳnh Đặng Thủy	Hà	15DAC1	Học bổng HK đầu năm 2019				
4	1521002471	Nguyễn Anh	Thư	15DAC2	Học bổng HK đầu năm 2019				
5	1521001440	Nguyễn Văn	Bản	15DMA3	Học bổng HK đầu năm 2019				
6	1521001077	Nguyễn Vũ Mỹ	Linh	15DMA1	Học bổng HK đầu năm 2019				
7	1521001287	Trần Thị Thanh	Trình	15DQH	Học bổng HK đầu năm 2019				
8	1521001326	Phạm Thị Hà	Xuyên	15DMA4	Học bổng HK đầu năm 2019				
9	1521001056	Trần Hoàng	Khanh	15DMA1	Học bổng HK đầu năm 2019				

10	1521001246	Vũ Thụy Khánh Thy	15DMA3	Học bổng HK đầu năm 2019			
11	1521001942	Đỗ Ngọc Lan	15DTX	Học bổng HK đầu năm 2019			
12	1521001865	Đinh Thanh Hằng	15DHQ	Học bổng HK đầu năm 2019			
13	1521001614	Nguyễn Thị Kim Nhung	15DTM3	Học bổng HK đầu năm 2019			
14	1521002271	Đặng Ngọc Tường Vi	C_15DT	Học bổng HK đầu năm 2019			